

# NA LA DIÊN THIÊN

Biên soạn: HUYỀN THANH

**Na La Diên Thiên**, tên Phạn là **Nārāyaṇa**, nguyên ý là *đưa con do con người sinh ra*. Lại xưng là Na La Diên Na Thiên, Na La Dã Noa Thiên, Kiên Cố Lực Sĩ, Na La Thiên, Na La Diên Kim Cương, Na La Diên Lực Cháp Kim Cương, Câu Tỏa Lực Sĩ, Kim Cương Lực Sĩ, Nhân Trung Lực Sĩ, Nhân Sinh Bản Thiên hoặc Đan Thiên Xứng Lực Sĩ.

Na La Diên (Nārāyaṇa) nguyên là vị Thần cổ xưa của Ấn Độ có sức mạnh to lớn, là vị Trời trong **Dục Giới** (Kāma Loka)



.)Trong Thần Thoại của Ấn Độ thì cội nguồn của vũ trụ (Puruṣa: người nguyên thủy, người đầu tiên) còn có tên gọi riêng là Nāra, do đó Na La Diên vốn được ghi nhận là đưa con do người nguyên thủy sinh ra. Nhưng trong **Ma Ha Na Lạp Gia Na Áo Nghĩa Thư** (Mahā-nārāyaṇopaniṣad) thì đem Na La Diên thay thế cho người nguyên thủy làm vị Thần tối cao. Trong phần ghi chép trên lại dùng Na La Diên là thuyết của Đại Phạm Vương. Hoặc căn cứ vào sự ghi chép của **Ma Nô Pháp Điển** nói rằng **người nguyên thủy** do Nāra sinh ra, còn nơi cư trú tối sơ của loài người là **ayaṇa**, cho nên có Thuyết này mà xưng tên của vị Trời ấy là **Nārāyaṇa**

Riêng ở trong **Ma Ha Na Lạp Gia Na Áo Nghĩa Thư** (Mahā-nārāyaṇopaniṣad) liền dùng Na La Diên là sự **quyền hóa** của **Tỳ Nữ Thiên** (Viṣṇu) và nói là: Nếu xưng tụng OM NAMO NĀRĀYĀNĀYA thì có thể bay lên Trời.

.)Luận Sư Phệ Đà thời Ấn Độ cổ đại coi Na La Diên là mẹ của Phạm Thiên và nói rằng tất cả con người đều được sinh ra từ Phạm Thiên

.)Lại có Thuyết nói Na La Diên Thiên tức là Đại Phạm Vương, tất cả con người đều do Phạm Thiên sinh ra, cho nên xưng là **Nhân Sinh Bản** (gốc rễ sinh ra con người)

## HÌNH TƯỢNG CỦA NĀRĀYAṆA TRONG ẨM ĐỘ GIÁO

Trong tiếng Phạn, tên gọi khác của nước là **Nāra**. Do đó nơi tối cao mà Thần Viṣṇu nghỉ ngơi (**ayaṇa**) được gọi là **Nārāyaṇa**. **Nāra** cũng có nghĩa là các thực thể sống (Jivas). Vì vậy, một ý nghĩa khác của **Nārāyaṇa** là "nơi an nghỉ cho tất cả các thực thể sống". **Nāra** lại có nghĩa là con người và **Ayaṇa** nghĩa là nơi trú ẩn, nên **Nārāyaṇa** còn có nghĩa là nơi trú ẩn của tất cả mọi người. Sự liên kết chặt chẽ của **Nārāyaṇa** với nước giải thích các hình tượng của **Nārāyaṇa** trong nghệ thuật Ấn Độ giáo như đứng hoặc ngồi trên một đại dương.

Trong kinh sách của Hindu như kinh Vệ Đà, Puranas ... thì **Nārāyaṇa** được mô tả là có màu xanh Thần Thánh của các đám mây chứa đầy nước, bốn tay, cầm một Padma (hoa sen), gậy Kaumodaki, Pañcājanya-śaṅkha (ốc xà cừ) và một vũ khí đĩa Sudarśana-cakra.



Nārāyaṇa còn được thờ phượng chung với người vợ là nữ thần Lakṣmi. Trong đó nữ thần Lakṣmi đại diện cho của cải vật chất, lòng can đảm, sự thành công, tri thức, cuộc sống sang trọng, hạnh phúc đời đời còn Thần Nārāyaṇa là khía cạnh của năng lực giữ gìn vũ trụ. Đây được coi là một hình thức tốt đẹp đem lại sự thịnh vượng, sức khỏe tốt, sự may mắn, sự hòa thuận trong nhà



Thần Chú Lakṣmi-Nārāyaṇa là:  
OM\_HRĪM HRĪM ŚRĪM ŚRĪM LAKṢMI-NĀRĀYAṆA-DEVAYA NAMAḤ  
Mantra này là rất có lợi cho việc đạt được sự thịnh vượng về tài chính và thành công vật chất. Nó phải được đọc 10 lần vạn để đạt được sự thành tựu

Đôi khi người Ấn Độ còn thờ phượng Nārāyaṇa với hai người vợ của ông là nữ thần Lakṣmi và nữ thần Viṣṇu-priya



Trong Phật Giáo:

.) **Trung Luận Sớ, quyển 1** cho rằng Na La Diên là tên riêng của **Curu Ma La Thiên** (Kumāra-deva)

.) **Huyền Ứng Âm Nghĩa, quyển 24** nhận định Na La Diên là **Phạm Thiên** (Brahma-deva)

.) **Trụ Tâm Phẩm Sớ, quyển 5** cho rằng Na La Diên là tên gọi riêng của **Tỳ Nữ Thiên** (Viṣṇu)

.) **Tuệ Lâm Âm Nghĩa, quyển 6** nói rằng: “Na La Diên là tên của vị Trời trong **Dục Giới** (Kāma-dhātu) có một tên gọi là **Tỳ Nữ Thiên** (Viṣṇu). Người muốn cầu có nhiều sức mạnh thì nên phụng sự cúng dường. Nếu tinh thành cầu đảo sẽ được nhiều **Thần Lực**”

.) **Tuệ Lâm Âm Nghĩa, quyển 41** nói rằng: (Vị Trời này có nhiều sức mạnh, thân màu vàng ròng có tám cánh tay, cỡi Kim Sí Điều Vương, tay cầm **Đầu Luân** với mọi loại khí tượng mỗi khi cùng với A Tu Vương chiến tranh”

Ngoài ra, **Đại Tập Kinh, quyển 11\_ Vô Lượng Thọ Kinh, quyển Thượng\_ Tối Thắng Vương Kinh, quyển 4\_ Tạng Bảo Tạng Kinh, quyển 1\_ Du Già Sư Địa Luận, quyển 37\_ Thuận Chính Lý Luận, quyển 75...** Đều nói sự bền chắc hòa với sức mạnh to lớn của Phật Bồ Tát là thân Na La Diên, sức mạnh của Na La Diên.

Trong Mật Giáo thì Na La Diên Thiên được xem là một trong 20 Thiên Hộ Thế được đặt bày ở phương Đông của **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** trong Kim Cương Giới Man Đa La hoặc được xếp bày ở phương Tây của **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** trong **Thai Tạng Giới Man Đa La**

.) **Đại Nhật Kinh Sớ, quyển 10** cũng ghi nhận: “Vị Trời này là tên riêng của Tỳ Nữ Thiên (Viṣṇu), là Hóa Thân của Đức Phật, thường cỡi con chim Ca Lâu La (Garuḍa: Kim Sí Điều) du hành trong hư không”

.) **Ma Ê Thủ La Luận Sư** xem Na La Diên là một trong **Nhất Thể Tam Phần** (tức Phạm Thiên, Na La Diên, Ma Ê Thủ La) của **Đại Tự Tại Thiên** (Mahéśvara) và đem phối trí với **Tam Bảo** với **ba Thân**, dùng Na La Diên là **Báo Thân** (Sambhogakāya) trong ba Thân, cũng biểu thị cho **Pháp Bảo** trong Tam Bảo.

Do ở vị Trời này có đủ Đại Lực cho nên đời sau đem Tôn này cùng với **Uế Tích Kim Cương** (Ucchuṣma-vajra) xung chung là **hai Vương Tôn** dùng làm vị Thần thủ hộ chốn **Già Lam** (Saṃghārāma: vườn rừng có chúng Tăng cư ngụ) hoặc an trí ở cửa chùa

\_ Trong **Kim Cương Giới Man Đa La** (Vajra-dhātu-maṇḍala)

.) Tại **Thành Thân Hội** (Karma) thì Na La Diên Thiên có thân màu đen xanh, hiện hình La Sát, tay trái nắm quyền để bên eo, tay phải để ngang ngực cầm bánh xe tám cãm



Mật Hiệu là: **Hộ Pháp Kim Cương, Huyền Hóa Kim Cương**

Chữ chủng tử là: RU (𑖀) hay MA (𑖔)

Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe tám cãm



Tướng Ấn là: Tay trái nắm quyền để ngang eo, tay phải duỗi 5 ngón mở đứng cách nhau ngay phía trước, đầu ngón hướng ra ngoài, mặt quyền hướng bên phải mặt đất ba lần.



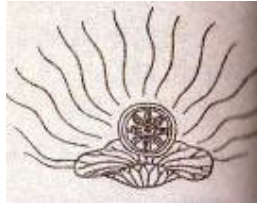
Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀 𑖔 𑖔 𑖔 𑖔

OM \_BALA-VAJRA SVĀHĀ

.)Tại **Tam Muội Gia Hội** (Samaya) thì Na La Diên Thiên có chữ chủng tử là: MAḤ (𑖓)

Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe tám căm



Tướng Ấn là: Tay trái nắm quyền để ngang eo, tay phải duỗi 5 ngón mở đứng cách nhau ngay phía trước, đầu ngón hướng ra ngoài, mặt quyền hướng bên phải mặt đất ba lần.



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖔𑖑 𑖔𑖑 𑖔𑖑 𑖔𑖑

OM \_ BALA-VAJRA SVĀHĀ

.)Tại **Vi Tế Hội** (Sūkṣma) thì Na La Diên Thiên có chữ chủng tử là: MAM (𑖓)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖔𑖑 𑖔𑖑 𑖔𑖑 𑖔𑖑 𑖓

OM \_ BALA-VAJRA SVĀHĀ \_ MAM

.)Tại **Cúng Đường Hội** (Pūja) thì Na La Diên Thiên có chữ chủng tử là: MA (𑖓)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tướng Ấn là: Tay trái nắm quyền để ngang eo, tay phải duỗi 5 ngón mở đứng cách nhau ngay phía trước, đầu ngón hướng ra ngoài, mặt quyền hướng bên phải mặt đất ba lần.



Chân Ngôn là:

ॐ वल वज्र स्व

OM \_BALA-VAJRA SVĀHĀ

.)Tại **Giáng Tam Thế Yết Ma Hội** (Trailokya-vijaya-karma) thì Na La Diên Thiên có chữ chủng tử là: MA (𑖓)

Tôn Hình: Tay trái để bên cạnh eo nắm quyền, tay phải cầm bánh xe



Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe tám căm



Chân Ngôn là:

ॐ वल वज्र स्व म

OM \_BALA-VAJRA SVĀHĀ\_ MA

.)Tại **Giáng Tam Thế Tam Muội Gia Hội** (Trailokya-vijaya-samaya) thì Na La Diên Thiên có chữ chủng tử là: YA (𑖚)

Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe tám căm



Chân Ngôn là:

ॐ वल वज्र स्वहा य

OM \_BALA-VAJRA SVĀHĀ\_YA

\_ Tại phương Tây của **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** trong **Thai Tạng Giới Man Đa La** thì Na La Diên Thiên biểu thị cho Đại Thần Lực trừ khử uế độc chướng ngại của tất cả chúng sinh.

Tôn hình: Thân màu xanh đen, cỡi chim Ca Lô La, buông thõng bàn chân phải, để lòng bàn tay trái trên eo. Tay phải co lên trên, dựng ngón trỏ nâng một bánh xe. Thân có 3 mặt, mặt chính là mặt Bồ Tát có 3 con mắt, mặt bên phải là mặt voi trắng, mặt bên trái là mặt heo đen, đầu đội mào báu.



Chữ chủng tử là: VI (ॐ)



Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe vàng.



Tướng Ấn là: Na La Diên Thiên Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ नमो सामन्त बुद्धानाम् विष्णवे स्वहा

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ VIṢṆAVE\_ SVĀHĀ

Na La Diên Thiên Phi (Nārāyaṇī) vợ của Na La Diên Thiên, biểu thị cho Đức Năng Sinh của Na La Diên Thiên

Tôn hình: Thân màu thịt, tay trái nâng lá sen chứa đầy hoa, tay phải nâng đỡ bên cạnh lá sen



Chữ chủng tử là: VI (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe báu.



Tướng Ấn là: Nguyệt Diệu Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ नमो सामन्त बुद्धानाम् विष्णुवे स्वहा

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ VIṢṆUVE\_ SVĀHĀ

30/07/2013